

Số: 02/2022/QĐCNTTLH

Cát Hải, ngày 24 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của **chị Phạm Vũ Thị Thu N và anh Đậu Văn Đ;**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 04 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của **chị Phạm Vũ Thị Thu N và anh Đậu Văn Đ;**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2022 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: **Chị Phạm Vũ Thị Thu N và anh Đậu Văn Đ;** cùng địa chỉ nơi cư trú: **Thôn Minh H, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng;**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Chị Phạm Vũ Thị Thu N và anh Đậu Văn Đ thuận tình ly hôn.**

- Về con chung: **Chị N và anh Điều có 01 con chung là Đậu Thị Thanh V, sinh ngày 13/12/2010. Hai bên thống nhất, thỏa thuận: Giao con chung là Đậu Thị Thanh V cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; về nghĩa**

vụ cấp dưỡng nuôi con chung: hai bên thỏa thuận, anh Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng, kể từ tháng 2 năm 2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và chị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Đ không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận trên thì hàng tháng anh Đ phải chịu một khoản tiền lãi với lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: **Không có.**
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
 - TAND TP Hải Phòng;
 - VKSND TP Hải Phòng;
 - VKSND huyện Cát Hải;
 - Chi cục THADS huyện Cát Hải;
 - UBND xã N, huyện C
- (Đăng ký kết hôn ngày 29/11/2010);*
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh